TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 442/2025/QĐST- HNGĐ	*Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 346/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1998; Số CCCD: 001198030275; thường trú: tổ 8, H, phường P, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1992; số CCCD: 001092009781; thường trú: tổ 8, H, phường Pthành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 54, 55, 58, 59, 81, 83, 101, 107, 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự: chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Đức C.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh chị có 02 con chung là Nguyễn Đức Gia B, sinh ngày 19/9/2018 và Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 11/8/2020. Khi ly hôn chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Bảo N; anh C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đức Gia B cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh C và chị H tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh C và chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc các con chung, không ai được cản trở.

- Tài sản chung, nợ chung: chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Đức C đều xác nhận không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu Tòa xem xét giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo biên lai thu số 0007347 ngày 12 tháng 9 năm 2025. Trả lại chị Nguyễn Thị Thu H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Thi hành án dân sự TP. Hà Nội
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lỗ Thị Kiều Oanh